

UBND PHƯỜNG HOÀNG MAI
HỘI ĐỒNG BT, HT & TĐC
Dự án Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào
khu công nghiệp Hoàng Mai I (đợt 6)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27 /TB-HĐBT

Hoàng Mai, ngày 7 tháng 07 năm 2026

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các hộ gia đình, cá nhân ảnh hưởng dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I

Căn cứ điểm a, khoản 3, Điều 87 Luật Đất đai năm 2024 và điểm b, khoản 9, Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự GPMB dự án Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I:

1. Niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình, cá nhân ảnh hưởng dự án Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I

(Có phương án chi tiết kèm theo)

2. Thời gian niêm yết 10 ngày: Bắt đầu từ ngày 07/07/2026 đến hết ngày 16/07/2026.

3. Địa điểm niêm yết:

- Trụ sở UBND phường Hoàng Mai, địa chỉ khối 14, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Nhà văn hóa khối 6, phường Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- Cổng thông tin điện tử phường Hoàng Mai tại địa chỉ:

<https://hoangmai.nghean.gov.vn/>

4. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I thông báo đến tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được biết; Mọi ý kiến đóng góp xin liên hệ đến UBND phường Hoàng Mai (qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) hoặc Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án.

Trong thời gian niêm yết, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan, tổng hợp ý kiến của các hộ gia đình, cá nhân (nếu có) để gửi đến cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết. Hết thời gian

niêm yết nêu trên, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án sẽ phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện các trình tự, thủ tục các bước tiếp theo theo quy định của pháp luật.

5. Ban biên tập cổng Thông tin điện tử phường Hoàng Mai có trách nhiệm đăng tải Thông báo này trên cổng thông tin điện tử của UBND phường.

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I thông tin đến đề khối trưởng khối 6 và hộ gia đình, cá nhân có tên trong Phương án niêm yết công khai được biết, phối hợp thực hiện./. *vt*

Nơi nhận:

- UBND phường (b/c);
- CT, PCT UBND phường (b/c);
- Phòng KT, HT&ĐT;
- Phòng Văn hoá – Xã hội phường;
- Trưởng khối Tân Thành;
- Lưu: HDBT.

TM. HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Xuân Lượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Do thu hồi đất để thực hiện GPMB dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I
Đơn vị: Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp
Hoàng Mai I

Hôm nay, ngày 03 tháng 7 năm 2026

Hội đồng bồi thường GPMB thực hiện dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai

Chủ hộ: **Hộ ông Nguyễn Viết Sáng**

Nhân khẩu:

5

Địa chỉ: Khối 6, phường Hoàng Mai

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ:

- | | |
|--------------------------|--|
| 1 Bà: Nguyễn Thị Mai | Phó Chủ tịch UBND phường, Chủ tịch hội đồng; |
| 2 Ông: Hồ Thái Bình | Phó Trưởng phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 3 Bà: Nguyễn Thị Linh | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 4 Bà: Phan Thị Ngọc Thùy | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 5 Ông: Nguyễn Hoàng Sơn | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 6 Ông: Nguyễn Trọng Tài | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 7 Ông: Nguyễn Thế Tuấn | Đại diện chủ đầu tư, Thành viên; |
| 8 Ông: Cao Dũng Đại | CB Hội đồng BT, HT&TĐC. |

Căn cứ vào biên bản kiểm kê hiện trạng, hồ sơ xác nhận nguồn gốc đất và các hồ sơ khác có liên quan và căn cứ chế độ bồi thường, hỗ trợ tái định cư hiện hành:

Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2025 ngày 12/12/2025 về việc quy định bảng giá đất các phường, xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh Nghệ An về quy định chi tiết một số nội dung của nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội và nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của chính phủ quy định một số quy chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 72/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 111/2025/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức bồi thường, hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ công văn số 1112/UBND-KTHTĐT ngày 22/6/2026 của UBND phường Hoàng Mai về việc áp dụng chính sách hỗ trợ khác để thực hiện một số dự án trên địa bàn phường Hoàng Mai;

Căn cứ công văn số 465/KTHTĐT ng 14/05/2026 của phòng KT,HT&ĐT phường Hoàng Mai về việc cung cấp phương án giá đất để thực hiện lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

Căn cứ Trích đo số 379/2022/BĐĐC/VPĐK, ngày 22/9/2022 do Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt của dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I.

Hội đồng BT GPMB UBND phường Hoàng Mai đã xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản của các hộ bị ảnh hưởng như sau:

I. GIÁ TRỊ CÁC LOẠI ĐẤT THU HỒI:

TT	Loại đất	Thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Đơn giá (đ/m ²)	Thành tiền (đ)
1	Đất ODT	92	-	-	-
	Cộng:		-		-

II. GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

TT	Tên hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đ)
A	Vật kiến trúc				981.828.000
1	Nhà ở gia đình 1 tầng mái BTCT không có khu vệ sinh trong nhà tường xây gạch 6 lỗ, nhà có khung chịu lực, nền lát gạch liên doanh, sơn tường, móng đá hộc, có bố trí bếp ăn trong nhà (móng đá hộc sâu 3,2m, rộng 1,1 theo kê khai của gia đình): S=16,6*7,3, h=4,6 (hệ số Kh=1,16 Kb=1,02)	m ² XD	121,18	4.420.000	633.740.000
a	Tum thang xây bằng gạch tuynel mái lợp tôn xốp: S=3,2*3,4	m ²	10,88	1.645.000	17.898.000
-	Phần chênh lệch mái tôn chống nóng	m ²	10,88	90.000	979.000
b	Lan can cầu thang bằng gỗ nhóm 2 dài 7,2m	md	7,20	1.250.000	9.000.000
c	Trụ cầu thang bằng gỗ dổi: 1 trụ	cái	1,00	2.005.000	2.005.000
d	Ốp đá Granit bậc cầu thang: S=1,2*7,2	m ²	8,64	383.000	3.309.000
2	Bể chứa nước đổ Bê tông trực tiếp có nắp đáy bằng BTCT: V=7,1*3,5*2,1	m ³	52,19	1.904.000	99.360.000
3	Nhà tắm, vệ sinh tự hoại, ốp gạch liên doanh, mái bằng BTCT: S=3,7*3,1	m ² XD	11,47	7.585.000	87.000.000
-	Bê phốt xây bằng gạch có nắp đáy bằng BTCT: V=3,3*2,7*1	m ³	8,91	1.975.000	17.597.000
4	Mái tôn tráng kẽm không tường bao S=7,1*4,5	m ²	31,95	375.000	11.981.000
-	tường tôn (rèm tôn): S=(7,1+4,5)*2,9+4,5*0,6	m ²	36,34	268.000	9.739.000

-	Lưới B40 có khung ống nước: $S=(7,1+4,5)*1+2*0,6$	m ²	12,80	330.000	4.224.000
-	Nền Bt đá dăm dày 10cm: $S=7,1*0,5$	m ²	3,55	134.000	476.000
-	Tường xây tấp nằm da trát 1 mặt: $S=7,3*1,3+4,5*1$	m ²	13,99	265.000	3.707.000
-	Móng đá học: $V=7,3*1*0,3$	m ³	2,19	1.296.000	2.838.000
5	Tôn xốp chống nóng: $S=6,6*7,3$	m ²	48,18	480.000	23.126.000
-	Rèm tôn: $S=7,3*0,5$	m ²	3,65	268.000	978.000
6	Sân nền BT đá dăm dày 10cm: $S=5,4*7,3+9,8*3,9$	m ²	77,64	134.000	10.404.000
7	Bờ rào khung sắt vuông 10*10: $S=8,2*0,7+3,6*1,6+5*0,7$	m ²	15,00	460.000	6.210.000
8	Cửa cổng sắt hộp mạ kẽm đã sơn: $S=3,3*2,3$	m ²	7,59	1.100.000	8.349.000
-	Trụ cổng BTCT xung quanh ốp gạch TD 50*50 cao 3m*2 trụ	md	6,00	1.146.000	6.876.000
-	Bờ tường xây tấp lô nằm da trát 2 mặt: $S=4,9*1,6$	m ²	7,84	182.000	1.427.000
-	da trát 2 mặt: $S=4,9*1,6$	m ²	9,84	83.000	817.000
-	Kè sân xây bằng gạch tấp lô: $V=7,1*0,25*0,5+4,3*0,4*0,2$	m ³	1,23	1.886.000	2.323.000
-	Móng đá học: $V=4,9*1*0,3$	m ³	1,47	1.296.000	1.905.000
-	Khuôn cửa gỗ dổi 180*60: $D=(2,9+2,6)*2+(0,5*3)+(2,2+2,2+2,2+1,9+1,9)+0,5*3$	md	24,40	600.000	14.640.000
-	Nẹp cửa gỗ Dổi: $D=(2,9+2,6)*2+2,2+2,2+(1,9+1,9)*2$	md	23,00	40.000	920.000
B	Cây cối, hoa màu				8.536.000
1	Đu đủ Thu hoạch	đồng/cây	5,00	50.000	250.000
2	Sầu đk 20-30cm	đồng/cây	3,00	260.000	780.000
3	Đào đk 5-10cm	đồng/cây	10,00	170.000	1.700.000
4	Chanh Thu hoạch	đồng/cây	3,00	300.000	900.000
5	Na Thu hoạch	đồng/cây	10,00	400.000	4.000.000
6	Chuối	đồng/bụi	10,00	50.000	500.000
7	Rau các loại $S=20m^2$	đồng/m ²	33,84	12.000	406.000

III. TỔNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG:

TT	Hạng mục	Số tiền (đ)
1	Tiền đất	-
2	Vật kiến trúc	981.828.000
3	Cây cối, hoa màu	8.536.000
Cộng:		990.364.000

IV. PHẦN HỖ TRỢ:

1	Hỗ trợ di dời chỗ ở:theo điểm a khoản 1 điều 10 quyết định số 72/2025/QĐ-UBND tỉnh Nghệ An ngày 18/9/2025	5.000.000
2	Hỗ trợ thuê nhà theo công văn số 1112/UBND-KTHTĐT ngày 22/6/2026 của UBND phường Hoàng Mai: 6 tháng * 3.000.000 đồng	18.000.000
Cộng:		23.000.000

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 1.013.364.000

Bằng chữ: Một tỷ, mười ba triệu, ba trăm sáu mươi bốn ngàn đồng chẵn

Vậy chúng tôi lập biên bản này để làm hồ sơ để Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định./.

VI. Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN:

.....
.....

ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐƯỜNG N3 NÓI QUỐC LỘ 1 A VÀO KHU CÔNG NGHIỆP HOÀNG MAI I

Đại diện chủ đầu tư


Cao Dũng Đại
Cán bộ HB GPMB



Nguyễn Hoàng Sơn
Chuyên viên phòng KT, HT & ĐT


Phan Thị Ngọc Thùy
Chuyên viên phòng KT, HT & ĐT


Nguyễn Thị Linh
Chuyên viên phòng KT, HT & ĐT


Nguyễn Trọng Tài
Chuyên viên phòng KT, HT & ĐT


Hồ Thái Bình
Phó Trưởng phòng KT, HT & ĐT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BT, HT & TĐC


Nguyễn Thị Mai
PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG HOÀNG MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Do thu hồi đất để thực hiện GPMB dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I

Hôm nay, ngày 23 tháng 7 năm 2026

Hội đồng bồi thường GPMB thực hiện dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất tại khu đất thu hồi cho:

Chủ hộ: **Hộ ông Nguyễn Viết Hoàng**

Nhân khẩu:

Địa chỉ: Khối 6, phường Hoàng Mai

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ:

- | | |
|--------------------------|--|
| 1 Bà: Nguyễn Thị Mai | Phó Chủ tịch UBND phường, Chủ tịch hội đồng; |
| 2 Ông: Hồ Thái Bình | Phó Trưởng phòng KT, HT&ĐT, thành viên; |
| 3 Bà: Nguyễn Thị Linh | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 4 Bà: Phan Thị Ngọc Thùy | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 5 Ông: Nguyễn Hoàng Sơn | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 6 Ông: Nguyễn Trọng Tài | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 7 Ông: Nguyễn Thế Tuấn | Đại diện chủ đầu tư, Thành viên; |
| 8 Ông: Cao Dũng Đại | CB Hội đồng BT, HT&TĐC. |

Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2025 ngày 12/12/2025 về việc quy định bảng giá đất các phường, xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh Nghệ An về quy định chi tiết một số nội dung của nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội và nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của chính phủ quy định một số quy chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 72/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 111/2025/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức bồi thường, hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ công văn số 1112/UBND-KTHTĐT ngày 22/6/2026 của UBND phường Hoàng Mai về việc áp dụng chính sách hỗ trợ khác để thực hiện một số dự án trên địa bàn phường Hoàng Mai;

Căn cứ công văn số 465/KTHTĐT ngày 14/05/2026 của phòng KT, HT&ĐT phường Hoàng Mai về việc cung cấp phương án giá đất để thực hiện lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Trích đo số 379/2022/BĐĐC/VPĐK, ngày 22/9/2022 do Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt của dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I.

Căn cứ vào biên bản kiểm kê hiện trạng và các chế độ chính sách bồi thường, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất như sau:

I. GIÁ TRỊ CÁC LOẠI ĐẤT THU HỒI:

TT	Loại đất	Thửa	Diện tích TH (m ²)	Đơn giá (đ/m ²)	Thành tiền (đ)
1	Đất ODT, BĐĐC số 21	92			0
	Cộng:		0,00		0

II. GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

TT	Tên hạng mục	ĐV tính	Khối lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đ)
A	Tài sản, vật kiến trúc				294.304.000
1	Nhà ở gia đình 1 tầng, nhà mái chày không có via tầng đa, mái lợp ngói, nền láng vữa xi măng, sơn tường 1 mặt, móng đá sâu 2m (theo kê khai gia đình) tường xây gạch tuynel; Phần thân nhà 88%, h=3,3m, S=7*6,2	m ² XD	43,40	3.220.000	122.978.000
-	Sơn tường 1 mặt	m ² XD	43,40	85.000	3.246.000
-	Khấu trừ quét vôi ve S=7*6,2	m ²	43,40	-14.000	-535.000
-	Trần nhựa S=3,1*4,7	m ²	14,57	240.000	3.077.000
-	Móng xây đá hộc V=(7+6,2)*2*2*0,5	m ³	26,40	1.296.000	34.214.000
2	Nhà ở gia đình 1 tầng, nhà mái chày không có via tầng đa, mái phibro xi măng, nền láng vữa xi măng, tường quét vôi ve, móng đá sâu 1m, tường xây gạch chỉ 220; h=2,8m, S=2,9*6,5, Kh=0,99	m ² XD	18,85	3.155.000	58.877.000
3	Chuồng trại chăn nuôi, tường xây tấp lô, móng đá hộc, mái lợp ngói S=5,3*2,9 H=1,9 Kh=0,91 Kbc=0,92	m ² XD	15,4	1.495.000	19.237.000
-	Khấu trừ nền láng vữa xi măng (đã bao gồm bê tông lót) S=5,3*2,9	m ²	15,37	-117.000	-1.798.000
4	Nhà vệ sinh xây, mái lợp ngói, tường xây gạch chỉ, nền láng vữa xi măng, tường quét vôi ve S=2,2*1,5	m ² XD	3,30	6.015.000	19.850.000
-	Mái tôn xộp S=1,3*5	m ²	6,50	480.000	3.120.000
-	Móng đá hộc V=7,3*1*0,3+4*1*0,3	m ³	3,4	1.296.000	4.393.000
5	Giếng khơi có ghép thành bên trong, đất cấp 3, Đk: 1,4m, sâu 10m	md	10	2.062.000	20.620.000
6	Sân bê tông dày 10cm S=5*3	m ²	15	134.000	2.010.000
7	Tường xây tấp lô nằm không da trát S=7*1,8	m ²	12,60	182.000	2.293.000
-	Móng đá hộc V=7*1*0,3	m ³	2,10	1.296.000	2.722.000
B	Cây cối, hoa màu				4.100.000
1	Nhãn TH	cây	2	500.000	1.000.000

2	Na TH	cây	4	400.000	1.600.000
3	Thanh long TH	cây	15	100.000	1.500.000
C	Vật nuôi				0

III. TỔNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG:

TT	Hạng mục	Số lượng, diện tích	Số tiền (đ)
1	Tiền đất		0
2	Vật kiến trúc		294.304.000
3	Cây cối, hoa màu		4.100.000
4	Vật nuôi		0
	Cộng:		298.404.000

IV. PHẦN HỖ TRỢ:

20.000.000

A. Hỗ trợ di chuyển chỗ ở: phạm vi trên 01km đến 20km = 5.000.000

B. Hỗ trợ thuê nhà: Theo Công văn 1112/UBND-KTHTĐT ngày 22/6/2026 của UBND phường Hoàng Mai:

6 tháng x 2.500.000 = 15.000.000

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 318.404.000

Bằng chữ: Ba trăm mười tám triệu, bốn trăm lẻ bốn ngàn đồng chẵn

V. Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN:

.....

ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐƯỜNG N3 NỘI QUỐC LỘ 1A VÀO KHU CÔNG NGHIỆP HOÀNG MAI I

Nguyễn Quốc Huy

Son

Nguyễn Hoàng Sơn
 Chuyên viên phòng
 KT, HT & ĐT

HT

Phan Thị Ngọc Thùy
 Chuyên viên phòng KT, HT
 & ĐT

Đại diện chủ đầu tư

Đài

Cao Dũng Đại
 Cán bộ HD GPMB

linh

Nguyễn Thị Linh
 Chuyên viên phòng KT, HT &
 ĐT

Trọng Tài

Nguyễn Trọng Tài
 Chuyên viên phòng
 KT, HT & ĐT

HB

Hồ Thái Bình
 Phó Trưởng phòng
 KT, HT & ĐT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BT, HT & TĐC

Nguyễn Thị Mai

Nguyễn Thị Mai
 PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG HOÀNG MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Do thu hồi đất để thực hiện GPMB dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I

Hôm nay, ngày 03 tháng 7 năm 2026

Hội đồng bồi thường GPMB thực hiện dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất tại khu đất thu hồi cho:

Chủ hộ: **Hộ ông Nguyễn Ngọc Sơn** (bổ sung tài sản) Nhân khẩu:

Địa chỉ: Khối 6, phường Hoàng Mai

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ:

- | | |
|--------------------------|--|
| 1 Bà: Nguyễn Thị Mai | Phó Chủ tịch UBND phường, Chủ tịch hội đồng; |
| 2 Ông: Hồ Thái Bình | Phó Trưởng phòng KT, HT&ĐT, thành viên; |
| 3 Bà: Nguyễn Thị Linh | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 4 Bà: Phan Thị Ngọc Thùy | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 5 Ông: Nguyễn Hoàng Sơn | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 6 Ông: Nguyễn Trọng Tài | Chuyên viên phòng KT, HT&ĐT, Thành viên; |
| 7 Ông: Nguyễn Thế Tuấn | Đại diện chủ đầu tư, Thành viên; |
| 8 Ông: Cao Dũng Đại | CB Hội đồng BT, HT&TĐC. |

Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2025 ngày 12/12/2025 về việc quy định bảng giá đất các phường, xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 của UBND tỉnh Nghệ An về quy định chi tiết một số nội dung của nghị quyết 254/2025/QH15 của Quốc hội và nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của chính phủ quy định một số quy chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 72/2025/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 111/2025/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh Nghệ An Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi và mức bồi thường, hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ công văn số 1112/UBND-KTHT&ĐT ngày 22/6/2026 của UBND phường Hoàng Mai về việc áp dụng chính sách hỗ trợ khác để thực hiện một số dự án trên địa bàn phường Hoàng Mai;

Căn cứ công văn số 465/KTHTĐT ngày 14/05/2026 của phòng KT,HT&ĐT phường Hoàng Mai về việc cung cấp phương án giá đất để thực hiện lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Trích đo số 379/2022/BĐĐC/VPĐK, ngày 22/9/2022 do Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt của dự án: Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I.

Căn cứ vào biên bản kiểm kê hiện trạng và các chế độ chính sách bồi thường, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án Đường N3 nối Quốc lộ 1A vào khu công nghiệp Hoàng Mai I xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất như sau:

I. GIÁ TRỊ CÁC LOẠI ĐẤT THU HỒI:

TT	Loại đất	Thửa	Diện tích TH (m ²)	Đơn giá (đ/m ²)	Thành tiền (đ)
1	Đất ODT, BĐĐC số 21	90			0
	Cộng:		0,00		0

II. GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG TÀI SẢN TRÊN ĐẤT:

TT	Tên hạng mục	ĐV tính	Khối lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đ)
A	Tài sản, vật kiến trúc				14.922.000
1	Tường xây táp lô nghiêng không da trát S=(5+7)*2	m ²	24,00	143.000	3.432.000
2	Móng xây táp lô V=12*1*0,25	m ³	3,00	1.886.000	5.658.000
3	Móng xây đá hộc V=30*0,5*0,3	m ³	4,50	1.296.000	5.832.000
B	Cây cối, hoa màu				8.771.000
1	Chuối TH	bụi	60	50.000	3.000.000
2	Đinh lăng 40 m ²	m ²	40,00	19.000	760.000
3	Mía đường 50m ²	đồng/kg	283,75	1.300	369.000
4	Rau các loại S=40m ²	đồng/kg	67,67	12.000	812.000
5	Nhãn TH	cây	3	500.000	1.500.000
6	Na TH	cây	4	400.000	1.600.000
7	Chanh TH	cây	1	300.000	300.000
8	Lát ĐK 20cm	cây	1	130.000	130.000
9	Cây xanh ĐK > 20-30	cây	1	300.000	300.000
C	Vật nuôi				0

III. TỔNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG:

TT	Hạng mục	Số lượng, diện tích	Số tiền (đ)
1	Tiền đất		0
2	Vật kiến trúc		14.922.000
3	Cây cối, hoa màu		8.771.000
4	Vật nuôi		0
	Cộng:		23.693.000

IV. PHẦN HỖ TRỢ:

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ:

23.693.000

Bằng chữ: Hai mươi ba triệu, sáu trăm chín mươi ba ngàn đồng chẵn

V. Ý KIẾN HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN:

ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ THỰC HIỆN DỰ
ÁN ĐƯỜNG N3 NÓI QUỐC LỘ 1A VÀO KHU CÔNG NGHIỆP HOÀNG MAI I


Nguyễn Đức Huy

Đại diện chủ đầu tư



Cao Dũng Đại
Cán bộ HD GPMB


Nguyễn Hoàng Sơn
Chuyên viên phòng
KT, HT & ĐT


Phan Thị Ngọc Thùy
Chuyên viên phòng KT,
HT & ĐT


Nguyễn Thị Linh
Chuyên viên phòng KT, HT &
ĐT


Nguyễn Trọng Tài
Chuyên viên phòng
KT, HT & ĐT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BT, HT & TĐC


Hồ Thái Bình
Phó Trưởng phòng
KT, HT & ĐT


Nguyễn Thị Mai
PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG HOÀNG MAI